7.2. Nội dung và kế hoạch giảng dạy (dự kiến)

TT		NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (NGÀNH KẾ TOÁN - Kế toán)	MÃ HP/BM	SỐ TC	BỐ TRÍ CÁC HỌC KỲ							
					1	2	3	4	5	6	7	8
		Tổng số tín chỉ		**130**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		1.KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG		**43**								
		1.1. Các học phần chung		**19**								
1	1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin 1 Principles of Maxism-Leninism 1	LLNL1103	2	2							
2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin 2 Principles of Maxism-Leninism 2	LLNL1104	3		3						
3	3	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2				2				
4	4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam Political revolution roadmap of the Communist Party of Vietnam	LLDL1101	3							3	
5	5	Ngoại ngữ Foreign Language	NNKC	9	3	3	3					
		Giáo dục thể chất Physical Education	GDTC	4								
		Giáo dục quốc phòng và an ninh Military Education	GDQP	8								
		1.2. Các học phần của Trường		**12**								
6	1	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	TOCB1110	3	3							
7	2	Pháp luật đại cương Fundamentals of Laws	LUCS1129	3	3							
8	3	Kinh tế vi mô 1 Microeconomics 1	KHMI1101	3	3							
9	4	Kinh tế vĩ mô 1 Macroeconomics 1	KHMA1101	3					3			
		1.3. Các học phần của ngành		**12**								
10	1	Quản trị kinh doanh 1 Business Admistration	QTTH1102	3		3						
11	2	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 Monetary and Financial Theories	NHLT 1101	3			3					
12	3	Kinh tế lượng 1 Econometrics 1	TOKT1101	3			3					
13	4	Thống kê trong kinh tế và kinh doanh Statistics for Economic and Business	TKKD1129	3				3				
		2. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP		**87**								
		2.1. Kiến thức cơ sở ngành		**12**								
14	1	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	KTKE1101	3			3					
15	2	Kế toán tài chính 1 Financial Accounting 1	KTTC1106	3				3				
16	3	Kế toán quản trị 1 Managerial Accounting 1	KTQT1103	3			3					

17	4	Kế toán công Accounting for Public Sector	KTKE1103	3			3					
	2.2 Kiến thức ngành			**47**								
	2.2.1 Các học phần bắt buộc			**32**								
18	1	Kế toán quốc tế International Accounting	KTKE1108	3			3					
19	2	Kế toán quản trị 2 Managerial Accounting 2	KTQT1106	3				3				
20	3	Kế toán tài chính 2 Financial Accounting 2	KTTC1107	3					3			
21	4	Kiểm toán tài chính 1 Financial Audit 1	KTKI1108	3							3	
22	5	Phân tích báo cáo tài chính Financial Statement Analysis	KTTC1111	3					3			
23	6	Phân tích kinh doanh Business Analysis	KTQT1107	3				3				
24	7	Kế toán công ty Company Accounting	KTTC1113	3								
25	8	Hệ thống thông tin kế toán Accounting Information Systems	KTHT1103	3						3		
26	9	Kế toán tài chính 3 Financial Accounting 3	KTTC1114	3					3			
27	10	Kiểm toán căn bản Basic Auditing	KTKI1101	3						3		
28	11	Đề án môn học - Kế toán Essay on Accounting	KTTC1102	2						2		
	2.2.2 Các học phần tự chọn (SV tự chọn 05 học phần trong tổ hợp sau)			**15**								
29	1	Lịch sử kinh tế Economic History	KHEH1105	3								
	2	Thẩm định dự án đầu tư Investment Project Appraisal	DTKT1170	3								
30	3	Kế toán dự án đầu tư Investment Project Accounting	KTKE1107	3								
31	4	Pháp luật kinh doanh Business Law	LUKD1118	3								
32	5	Marketing căn bản Principles of Marketing	MKMA1104	3								
33	6	Tiếng Anh ngành kế toán English for Accounting	KTTC1112	3								
	7	Tài chính quốc tế International Finance	NHQT1117	3								
	8	Thanh toán quốc tế International Settlenment	NHQT1112	3								
	2.3 Kiến thức chuyên sâu (SV tự chọn 06 học phần trong tổ hợp sau)			**18**								
	1	Kế toán ngân hàng Accounting for Banking	NHTM1107	3								
	2	Quản trị chiến lược Strategic Management	QTKD1132	3								

34	3	Quản trị tài chính Financial Management	NHTC1102	3								
35	4	Tài chính công Public Finance	NHCO1107	3								
36	5	Quản trị nhân lực Human Resource Management	NLQT1103	3								
37	6	Thuế Taxation	NHCO1111	3								
38	7	Ngân hàng thương mại Commercial Bank	NHTM1121	3								
39	8	Kiểm soát quản lý Management Control	KTKI1105	3								
	9	Thị trường chứng khoán Stock Market	NHCK1117	3								
40	***2.4. Chuyên đề thực tập (Internship Programme)***		KTTC1101	**10**								**10**
	Đạt Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học và GDQP & AN, GDTC theo quy định của Trường											

8. Hướng dẫn thực hiện

- CTĐT được thực hiện trong 04 năm, mỗi năm có 02 học kỳ chính và 01 học kỳ phụ (học kỳ hè) theo học chế tín chỉ. Sinh viên nhập học được đăng ký học mặc định trong học kỳ 1, các học kỳ sau sinh viên tự đăng ký học theo kế hoạch giảng dạy của trường. Các học phần được sắp xếp linh hoạt theo từng học kỳ, sinh viên có thể đăng ký học trước hoặc sau các học phần, không bắt buộc theo trình tự của kế hoạch dự kiến nếu đáp ứng các điều kiện của học phần đăng ký. Sinh viên có thể học vượt để tốt nghiệp sớm so với thời gian thiết kế.
- Nội dung cần đạt được của từng học phần, khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thực hành/Tự học) và cách đánh giá học phần được quy định trong Đề cương chi tiết mỗi học phần.
- Điều kiện tốt nghiệp: sinh viên cần tích lũy đủ khối lượng kiến thức của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra tin học và ngoại ngữ, có chứng chỉ GDQP và AN và hoàn thành các học phần GDTC và các quy định khác của trường.

VIỆN TRƯỞNG **VIỆN KẾ TOÁN KIỂM TOÁN**	**HIỆU TRƯỞNG**
(đã ký)	**(đã ký)**
PGS.TS NGUYỄN HỮU ÁNH	**PGS.TS PHẠM HỒNG CHƯƠNG**